**ĐỀ 1**

**PHẦN I. PHẦN ĐỌC - HIỂU (6 điểm)**

**Đọc kĩ văn bản sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:**

“*Trời mưa. Rô mẹ dặn rô Ron:*

*- Mẹ đi kiếm mồi, con ở nhà, chỉ nên chơi ở gần nhà, chớ đi đâu xa kẻo lạc đường, con nhé!*

*Trời vừa lạnh, Rô Ron và Cá Cờ cùng lượn chơi trước cửa hang. Thấy một dòng nước róc rách chảy xuống hồ, Rô Ron bảo bạn:*

*- Chúng mình cùng vựơt dòng nước nhé!*

*Cá Cờ ngắm dòng nước lónh lánh như đang lách qua những búi cỏ xanh chảy rì rào rồi vẫy đuôi nói:*

*- Nhưng mẹ tớ dặn không được rong chơi xa. Hay là chúng ta chơi quanh đây thôi.*

*- Thế thì cậu hãy xem tớ rạch lên bờ đây này!*

*Vừa nói Rô Ron vừa giương vây, nhún mình lấy đà phóng lên. Lên khỏi bờ, Rô Ron bơi theo dòng nước và say mê ngắm cảnh trời mây, đồng lúa...Rô Ron nhìn thấy một cô Bướm có đôi cánh màu tím biếc. Rô Ron liền bơi theo và hỏi:*

*- Bướm ơi! Bạn có nhanh bằng tôi không?*

*Cứ thế, Rô Ron mải bơi theo bướm. Nào ngờ, dòng nước cạn dần rồi rút kiệt. Rô Ron bị mắc cạn. Chú cố hết sức mình lóc đi, nhưng vẫn chẳng ăn thua gì. Mệt quá, Rô Ron đành phải nằm phơi mình trên mặt đất. Nghĩ đến mẹ, Rô Ron tủi thân muốn khóc. May thay, chị Gió Nhẹ lướt qua. Thấy Rô Ron bị mắc cạn, chị dừng lại và nói:*

*- Để chị giúp em!*

*Nói rồi, chị Gió Nhẹ bay đi tìm chị Gió Mạnh báo tin. Hai chị Gió đập cánh gọi các cô Mây về. Những cô Mây đang bay lang thang bỗng ùn ùn kéo đến. Bầu trời đen kịt lại. Chị Gió Mạnh vẫn đập cánh liên hồi. Các cô Mây biến thành những giọt mưa. Trời mưa to, nước tràn qua các bụi cờ tạo nên những dòng nước chảy xuống hồ. Rô Ron mừng rỡ, theo dòng nước bơi về.*

*Khi Rô Ron về đến hồ thì gặp Cá Cờ đang dẫn Rô mẹ đi tìm. Lo cho con, Rô mẹ đã khóc đỏ cả mắt. Rô Ron hối hận dịu đầu vào lòng mẹ”*

(*Cá Rô Ron không vâng lời mẹ*- Nguyễn Đình Quảng)

**Bài 1: Trắc nghiệm: (2 điểm) Chọn đáp án đúng.**

**Câu 1.** Truyện “*Cá rô con không vâng lời mẹ*” được kể theo ngôi thứ mấy?

1. Ngôi thứ ba
2. Ngôi thứ hai
3. Ngôi thứ nhất

**Câu 2**. Xác định thể loại của văn bản trên ?

1. Truyện ngắn
2. Truyện dài
3. Tiểu thuyết
4. Truyện đồng thoại

**Câu 3.** Nhân vật chính trong câu chuyện trên là ai?

1. Rô mẹ
2. Rô Ron
3. Chị Gió Nhẹ
4. Cá Cờ

**Câu 4.** Câu văn sau có mấy từ láy “*Những cô Mây đang bay lang thang bỗng ùn ùn kéo đến.”*

1. Một từ
2. Hai từ
3. Ba từ
4. Bốn từ

**Câu 5.** Bỏ qua lời can ngăn của Cá Cờ là “*chỉ nên chơi quanh đây thôi*”, Rô Ron đã làm gì?

1. Giương vây nhún mình lấy đà phóng lên bờ, sau đó bơi theo dòng nước, say mê ngắm cảnh.
2. Nhìn thấy cô Bướm và mải bơi theo cô Bướm.
3. Cả đáp án A và B

**Câu 6.** Vì mải bơi theo cô Bướm, Rô Ron đã gặp hậu quả gì?

1. Bị mắc cạn.
2. Bị Cá Cờ giận.
3. Bị các loài cá khác bắt nạt
4. Bị mẹ mắng.

**Câu 7**. Ai đã giúp Rô Ron trở về nhà?

1. Cô Bướm
2. Gió Mạnh, Gió Nhẹ
3. Cô Mây
4. Gió Mạnh, Gió Nhẹ, Cô Mây

**Câu 8.** Trong câu văn “*Cá Cờ ngắm dòng nước lónh lánh như đang lách qua những búi cỏ xanh chảy rì rào”* tác giả đã sử dụng biện pháp tu từ nào*?*

1. Nhân hóa
2. So sánh
3. Nhân hóa, so sánh
4. Ẩn dụ

**Bài 2: Tự luận (4 điểm)**

**Câu 1**. Xác định biện pháp tu từ được sử dụng trong hai văn sau và nêu tác dụng của việc sử dụng phép tu từ đó?

“*Nói rồi, chị Gió Nhẹ bay đi tìm chị Gió Mạnh báo tin. Hai chị Gió đập cánh gọi các cô Mây về.*

**Câu 2.** Từ văn bản trên, em rút ra cho mình bài học gì? Hãy trình bày suy nghĩ của em về bài học đó bằng một đoạn văn ngắn (khoảng 4-6 câu).

**II. PHẦN VIẾT (4 điểm)**

Viết bài văn kể lại một trải nghiệm đáng nhớ của em.

-----------Hết------------

**ĐỀ 2**

**I. PHẦN ĐỌC - HIỂU (6 điểm)**

**Đọc kĩ đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:**

*“Bơi càng lên mặt ao thấy càng nóng, cá Chuối mẹ bơi mãi, cố tìm hướng vào bờ. Mặt ao sủi bọt, nổi lên từng đám rêu. Rất khó nhận ra phương hướng. Chuối mẹ phải vừa bơi vừa nghếch lên mặt nước để tìm hướng khóm tre, trời bức bối ngột ngạt. Lắm lúc Chuối mẹ muốn lặn ngay xuống đáy cho mát, nhưng nghĩ đến đàn con đang đói, chờ ở vùng nước đằng kia, Chuối mẹ lại cố bơi. Khóm tre bên bờ đã gần đây rồi. Khi tới thật gần, Chuối mẹ chỉ còn trông thấy gốc tre, không thấy ngọn tre đâu. Chuối mẹ bơi sát mép nước rồi rạch lên chân khóm tre. Tìm một chỗ mà Chuối mẹ đoán chắc là có tổ kiến gần đó. Chuối mẹ giả vờ chết, nằm im không động đậy. Trời nóng hầm hầm. Hơi nước lá ải cùng với mùi tanh trên mình Chuối mẹ bốc ra làm bọn kiến lửa gần đó thèm thuồng. Bọn chúng thi nhau đi kiếm mồi. Vừa bò loằng ngoằng vừa dò dầm về phía cỏ mùi tanh cá.*

*Đầu tiên Chuối mẹ cảm thấy buồn buồn ở khắp mình, sau đó đau nhói trên da thịt. Biết kiến kéo đến đã đông, Chuối mẹ liền lấy đuôi quẩy mạnh, rồi nhảy tũm xuống nước. Bọn kiến không kịp chạy, nổi lềnh bềnh trên mặt ao. Đàn Chuối con ùa lại tranh nhau đớp tới tấp. Thế là đàn Chuối con được mẻ no nê. Chuối mẹ bơi quanh nhìn đàn con đớp mồi, vui quá nên quên cả những chỗ đau bị kiến đốt.”*

Trích *“Mùa xuân trên cánh đồng”* – Xuân Quỳnh

**Bài 1: Trắc nghiệm (2 điểm): Khoanh tròn vào chữ cái trước câu trả lời đúng nhất**

**Câu 1. Đoạn trích trên được viết theo thể loại nào?**

|  |  |
| --- | --- |
| A. Truyện ngắn | C. Truyện truyền thuyết |
| B. Truyện đồng thoại | D. Truyện cổ tích |

**Câu 2. Nhân vật chính trong đoạn trích trên là:**

|  |  |
| --- | --- |
| A. Cá Chuối mẹ | C. Bọn kiến lửa |
| B. Đàn Chuối con | D. Tổ kiến |

**Câu 3. Chỉ ra từ láy trong câu văn sau: “*Bọn chúng thi nhau đi kiếm mồi. Vừa bò loằng ngoằng vừa dò dẫm về phía cỏ mùi tanh cá.”***

|  |  |
| --- | --- |
| A. Loằng ngoằng, dò dẫm | C. Dò dẫm, phương hướng |
| B. Kiếm mồi, loằng ngoằng | D. Mùi tanh, loằng ngoằng |

**Câu 4. Cá Chuối mẹ bơi mãi, cố tìm phương hướng vào bờ làm gì?**

A.Để tìm hướng khóm tre

B. Để tìm chỗ giả chết, nằm im không động đậy

C. Để dụ đàn kiến

D. Để tự làm đau mình

**Câu 5. Khi Chuối mẹ thấy đàn kiến đến đông, Chuối mẹ có hành động gì?**

A.Quẫy đuôi để đuổi đàn kiến đi

B. Tự cắn vào da thịt mình

C. Cảm thấy buồn buồn khắp mình và cho đàn kiến cắn mình

D. Đuôi quẩy mạnh, rồi nhảy tũm xuống nước

**Câu 6. Đoạn văn trên sử dụng ngôi kể thứ mấy?**

|  |  |
| --- | --- |
| A. Ngôi thứ nhất | C. Ngôi thứ ba |
| B. Ngôi thứ hai | D. Ngôi tự do |

**Câu 7. Nhân vật trong câu chuyện trên được xây dựng bằng biện pháp nghệ thuật chính là:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. So sánh | B. Nhân hoá | C. Điệp ngữ | D. Hoán dụ |

**Câu 8. Trong câu: “*Bọn kiến không kịp chạy, nổi lềnh bềnh trên mặt ao.”* có mấy vị ngữ?**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. 1 | B. 2 | C. 3 | D. 4 |

**Bài 2: Tự luận (4 điểm)**

**Câu 1 (2.0 điểm).**

a. Nhân vật Chuối mẹ trong câu chuyện vừa mang đặc điểm của loài vật vừa mang đặc điểm của con người, em hãy chỉ rõ đặc điểm đó.

b. Vì sao Chuối mẹ lại rạch lên chân khóm tre tìm lũ kiến? Em hãy giải nghĩa từ “*rạch*” trong câu “*Chuối mẹ bơi sát mép nước rồi rạch lên chân khóm tre”*.

**Câu 3 (2.0 điểm).**

Qua đoạn trích trên, em hãy cho biết tác giả muốn gửi đến chúng ta thông điệp gì? Diễn đạt thông điệp đó bằng 1 đoạn văn ngắn khoảng 3 – 5 câu.

**II. PHẦN VIẾT (4 điểm)**

Viết bài văn kể lại một trải nghiệm đáng nhớ của em.

**ĐỀ 3:**

**I. PHẦN ĐỌC - HIỂU (6 điểm)**

**Đọc bài thơ sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:**

**LỤC BÁT VỀ CHA**

|  |
| --- |
| *“Cánh cò cõng nắng qua sông*  *Chở luôn* ***nước mắt*** *cay nồng của cha*  *Cha là một dải ngân hà*  *Con là* ***giọt nước*** *sinh ra từ nguồn*  *Quê nghèo* ***mưa nắng*** *trào tuôn*  *Câu thơ cha dệt từ muôn thăng trầm*  *Thương con cha ráng sức ngâm*  *Khổ đau, hạnh phúc nảy mầm từ hoa*  *Lúa xanh, xanh mướt đồng xa*  *Dáng quê hòa với dáng cha hao gầy*  *Cánh diều con lướt trời mây*  *Chở câu lục bát hao gầy tình cha.”* |

(Thích Nhuận Hạnh)

**Bài 1: Trắc nghiệm (2.0 điểm)**

**Câu 1. Bài thơ trên được viết theo thể thơ nào?**

A. Thơ bốn chữ B. Thơ lục bát

C. Thơ năm chữ D. Thơ tự do

**Câu 2. Dòng thơ thứ 2 và 3 của bài thơ được gieo vần gì?**

A. Vần lưng – vần cách B. Vần lưng – vần liền

C. Vần chân – vần liền D. Vần chân – vần cách

**Câu 3. Xét về cấu tạo, các từ in đậm trong bài thơ trên thuộc loại từ gì?**

A. Từ đơn B. Từ ghép

C. Từ láy bộ phận D. Từ láy toàn bộ

**Câu 4. Bài thơ trên sử dụng phương thức biểu đạt chính nào?**

A. Tự sự B. Miêu tả

##### C. Nghị luận D. Biểu cảm

##### Câu 5. Câu thơ: “Lúa xanh, xanh mướt đồng xa” sử dụng biện pháp tu từ gì?

##### A. Điệp ngữ B. So sánh

##### C. Liệt kê D. Nhân hóa

**Câu 6.** **Dòng nào sau đây nêu đúng nghĩa của từ “thăng trầm” trong bài thơ?**

A. Nhịp điệu trầm – bổng (cao – thấp) trong câu thơ

B. Ổn định, hạnh phúc trong cuộc sống

C. Đáng thương, khổ sở, nhiều niềm đau

D. Không ổn định, lúc thịnh lúc suy trong cuộc đời

**Câu 7. Trong bài thơ trên, người cha được khắc họa qua những hình ảnh nào?**

A. Nước mắt cay nồng, dáng hao gầy

B. Nước mắt cay nồng, dáng hao gầy, quê nghèo

C. Dáng hao gầy, quê nghèo, cánh diều

D. Cánh diều, nước mắt cay nồng, cánh cò

**Câu 8. Dòng nào sau đây nêu chính xác nội dung chính của bài thơ?**

A. Tô đậm tình yêu thương của mẹ dành cho con

B. Thể hiện sự nỗ lực và vươn lên từ cuộc sống nghèo khổ

C. Nhấn mạnh vào sự bảo vệ, che chở của cha mẹ dành cho con

D. Ca ngợi tình yêu thương và đức hi sinh, dành tất cả vì con của cha

**Bài 2: Tự luận (4.0 điểm)**

***Câu 1 (2.5 điểm).*** Chỉ ra và cho biết tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong hai câu thơ sau:

*“Cha là một dải ngân hà*

*Con là giọt nước sinh ra từ nguồn”*

***Câu 2 (1.5 điểm):*** Hãy viết một đoạn văn (khoảng 3 đến 5 câu), trình bày thông điệp cuộc sống mà em rút ra được sau khi đọc bài thơ *“Lục bát về cha”* của Thích Nhuận Hạnh

**II. PHẦN VIẾT (4.0 điểm)**

Viết bài văn kể lại một trải nghiệm của em cùng gia đình.

**ĐỀ 4**

**Đọc kĩ văn bản sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:**

**Xương Rồng và Cúc Biển**

*Xương Rồng sống ở bãi cát ven biển đã lâu mà chẳng được ai để ý đến. Bông Cúc Biển thấy lão sống lặng lẽ quá nên xin đến ở chung. Lão hơi khó chịu nhưng vẫn đồng ý. Một hôm, đàn bướm nọ bay ngang qua, kêu lớn:*

*- Ôi, bác Xương Rồng nở hoa đẹp quá!*

*Xương Rồng hồi hộp chờ Cúc Biển lên tiếng nhưng nó chỉ im lặng, mỉm cười. Nhiều lần được khen, lão vui vẻ ra mặt.*

*Thời gian trôi qua, hết xuân đến hè, hoa Cúc Biển tàn úa. Vài chú ong nhìn thấy liền cảm thán:*

*- Thế là đến thời hoa Xương Rồng tàn héo!*

*Nghe mọi người chê, Xương Rồng liền gân cổ cãi:*

*- Ta chẳng bao giờ tàn héo cả. Những bông hoa kia là của Cúc Biển đấy!*

*Cúc Biển chẳng nói gì nhưng không cười nữa. Đợi chị gió bay qua, nó xin chị mang mình theo đến vùng đất khác.*

*Mùa xuân đến, bướm ong lại bay qua nhưng chẳng ai còn để ý đến Xương Rồng nữa. Lão tiếp tục sống những ngày tháng cô độc như trước.*

(Trích từ tập sách *Giọt sương chạy trốn* của Lê Luynh, NXB Kim Đồng 2020).

**Bài 1: Trắc nghiệm: (2 điểm)**

1. **Văn bản trên thuộc thể loại nào?**

A. Truyện cổ tích B. Truyện đồng thoại

C. Truyện ngụ ngôn D. Truyện truyền thuyết

**2. Phương thức biểu đạt chính trong văn bản trên là gì?**

A. Tự Sự B. Miêu tả

C. Biểu cảm D. Nghị luận

**3. Câu chuyện được kể theo ngôi kể thứ mấy?**

A. Ngôi kể thứ nhất B. Ngôi kể thứ hai

C. Ngôi kể thứ ba D. Kết hợp ngôi kể thứ nhất và thứ ba

**4. Câu văn: “*Những bông hoa kia là của Cúc Biển đấy!*” có mấy cụm danh từ?**

A. Một cụm B. Hai cụm

C. Ba cụm D. Bốn cụm

**5. Câu: “*Đợi chị gió bay qua, nó xin chị mang mình theo đến vùng đất khác*.” Sử dụng biện pháp nghệ thuật gì?**

A. So sánh B. Nhân hóa

D. Ẩn dụ D. Hoán dụ

**6. Tại sao tên các loài thực vật trong truyện lại viết hoa?**

A. Vì nó là tên của một loài thực vật.

B. Vì tác giả dùng phép nhân hóa để xây dựng nhân vật.

C. Vì để thể hiện ý tôn trọng các loài thực vật

D. Cả A,B,C đều đúng.

**7. Câu: “*Cúc Biển chẳng nói gì nhưng không cười nữa.”* có mấy từ đơn?**

A. 5 từ B. 6 từ đơn C. 7 từ đơn D. 8 từ đơn

**8. Trong câu: “*Ta chẳng bao giờ tàn héo cả*.” có mấy từ ghép?**

A. 1 từ B. Hai từ C. 3 từ D. Không có từ ghép nào.

**Bài 2: Đọc – hiểu văn bản**

**Câu 1:** Vì sao Cúc Biển muốn sống cùng Xương Rồng nhưng cuối cùng Cúc Biển lại bỏ đi? (1 điểm)

**Câu 2:** Biện pháp tu từ nào được sử dụng trong câu chuyện trên? Việc sử dụng biện pháp tu từ đó có tác dụng gì? (1.5điểm)

**Câu 3:** Từ câu chuyện về Xương Rồng và Cúc Biển, con rút ra được bài học gì cho bản thân trong cuộc sống?(1.5 điểm)

**Bài 3: Viết bài Tập làm văn (4 điểm)**

Hãy viết một bài văn kể lại một trải nghiệm của con về tình bạn mà con nhớ mãi.

ĐỀ 5

1. **PHẦN ĐỌC - HIỂU (6 điểm)**

*“Cậu bé thợ nề hôm nay đến chơi nhà chúng tôi, mặc chiếc áo vét cắt lại từ cái áo cũ của bố và còn dính lại những vết vôi và thạch cao. [...]*

*Chúng tôi cùng nhau chơi trò xây dựng. Cậu bé thợ nề thân yêu ấy khéo léo lạ lùng khi dựng lên những ngọn tháp và những chiếc cầu đứng vững tựa hồ do một phép màu nhiệm nào; cậu xây dựng các công trình ấy với vẻ nghiêm chỉnh và nhẫn nại của một người lớn bé nhỏ. Xây tháp này xong xây tháp khác, cậu nói chuyện với tôi về gia đình mình. Bố mẹ và cậu và ở trên một cái gác xép: bố cậu theo học lớp ban đêm để biết đọc. Chắc bố mẹ cậu thương cậu lắm, điều đó thấy rõ ở chỗ quần của cậu tuy xấu nhưng mặc rất ấm; người ta đã cẩn thận may lót rất dày, và cái cà vạt cậu đeo là do mẹ cậu tự tay thắt cho rất ngay ngắn. […]*

*Đến bốn giờ, chúng tôi được ăn chiều, ngồi trên ghế da dài; và khi chúng tôi ăn xong đứng dậy, không hiểu tại sao bố lại không muốn tôi phủ sạch vết vôi trắng mà cái áo của cậu bé thợ nề đã để dây trên lưng ghế; bố giữ tay tôi lại, và mãi về sau mới tự mình phủi lấy một cách kín đáo. Trong khi chơi, cậu bé thợ nề đánh mất một chiếc khuy áo, mẹ tra lại cho cậu. Mặt đỏ như gấc, cậu chẳng nói chẳng rằng khi thấy mẹ khâu; cậu không dám thở vì quá lúng túng trước sự chăm sóc của mẹ đối với cậu. Tôi đưa cho cậu xem những quyển album sưu tầm những bức kí họa; thế là tự nhiên chẳng nghĩ đến, cậu liền bắt chước những nét nhăn nhó mặt mày vẽ trong tranh, tài đến nỗi bố phải bật cười.”*

(Trích “Những tấm lòng cao cả”, E.Đ. A-mi-xi, NXB Văn học, 2013)

**Bài 1: Trắc nghiệm (2 điểm)**

**Câu 1. Đoạn văn trên được kể theo ngôi thứ mấy? Ai là người kể chuyện?**

1. Ngôi thứ nhất, tác giả là người kể chuyện.
2. Ngôi thứ hai, tác giả là người kể chuyện.
3. Ngôi thứ ba, người kể chuyện giấu mình.
4. Ngôi thứ nhất, nhân vật “tôi” là người kể chuyện.

**Câu 2. Đoạn văn trên có những nhân vật nào?**

1. Nhân vật tôi, cậu bé thợ nề.
2. Nhân vật tôi, cậu bé thợ nề, bố mẹ của cậu bé thợ nề.
3. Nhân vật tôi, bố mẹ của nhân vật tôi.
4. Nhân vật tôi, cậu bé thợ nề, bố mẹ của nhân vật tôi.

**Câu 3. Biện pháp tu từ nào được sử dụng trong câu sau: “***Cậu bé thợ nề thân yêu ấy khéo léo lạ lùng khi dựng lên những ngọn tháp và những chiếc cầu đứng vững tựa hồ do một phép màu nhiệm nào;...”*

A**.** Nhân hóa

B. So sánh

C. Ẩn dụ

D. Cả A và B đều đúng.

**Câu 4. Nhận xét nào sau đây đúng về nhân vật cậu bé thợ nề?**

A. Cậu bé con nhà khá giả

B. Cậu bé rất khéo tay

C. Cậu bé mạnh dạn và tinh nghịch

D. Cậu bé ăn mặc đẹp và ấm

**Câu 5. Chọn đáp án có phần giải thích phù hợp với nghĩa của từ “nhẫn nại”?**

**A.** Chăm chỉ làm bài tập

B. Kiên trì, bền bỉ làm việc gì đó

C. Khi gặp khó khăn thì dễ dàng bỏ cuộc

D.Mạnh mẽ, dũng cảm, không sợ hãi

**Câu 6. Trường hợp nào sau đây không phải là từ láy?**

1. Khéo léo B. Nhăn nhó C. Đứng vững D. Lạ lùng

**Câu 7. Khi được mẹ của nhân vật tôi khâu lại cho chiếc khuy áo, cậu bé thợ nề đã có thái độ như thế nào?**

1. Vui mừng, hạnh phúc
2. Từ chối
3. Xấu hổ, lúng túng
4. Thích thú

**Câu 8. Theo đoạn văn bản, chi tiết nào sau đây cho thấy bố mẹ cậu bé thợ nề rất yêu thương cậu ấy?**

A. Cậu mặc chiếc áo vét cắt lại từ cái áo cũ của bố và còn dính lại những vết vôi và thạch cao.

B. Quần của cậu tuy xấu nhưng mặc rất ấm; người ta đã cẩn thận may lót rất dày, và cái cà vạt cậu đeo là do mẹ cậu tự tay thắt cho rất ngay ngắn

C. Bố mẹ và cậu và ở trên một cái gác xép: bố cậu theo học lớp ban đêm để biết đọc.

D.Xây tháp này xong xây tháp khác, cậu nói chuyện với tôi về gia đình mình

**Bài 2: Tự luận (4 điểm)**

**Câu 1**. Đọc lại đoạn văn: “*Đến bốn giờ, chúng tôi được ăn chiều, ngồi trên ghế da dài; và khi chúng tôi ăn xong đứng dậy, không hiểu tại sao bố lại không muốn tôi phủ sạch vết vôi trắng mà cái áo của cậu bé thợ nề đã để dây trên lưng ghế; bố giữ tay tôi lại, và mãi về sau mới tự mình phủi lấy một cách kín đáo”.* Theo em, tại sao người bố lại không muốn con phủi sạch vết vôi trắng mà cái áo của cậu bé thợ nề đã để dây trên lưng ghế?

**Câu 2**. Trong đoạn trích đã cho, cậu bé thợ nề đã kể cho nhân vật tôi nghe về gia đình mình. Em hãy ghi lại các chi tiết đó.

**Câu 3**. Qua đoạn trích, em rút ra những bài học nào cho bản thân về cách đối xử với bạn bè và những người xung quanh?